

tế xã hội có liên quan tới quyền lợi và nghĩa vụ của nông dân, đến nhiệm vụ của Hội Nông dân Việt Nam phải thông báo và tạo điều kiện để các cấp Hội Nông dân Việt Nam tham gia ngay từ đầu.

Trong quá trình xây dựng và soạn thảo văn bản, nếu có ý kiến không thống nhất thì cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản phải trình rõ những ý kiến khác nhau để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 2.- Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn nông thôn và trong lĩnh vực nông nghiệp, các Bộ và các cấp chính quyền ở địa phương phải phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp để tổ chức chỉ đạo và tạo điều kiện phát triển các phong trào của nông dân.

Các Bộ và chính quyền các cấp ở địa phương thường xuyên cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách mới của Nhà nước; kịp thời thay đổi, bổ sung điều chỉnh các cơ chế chính sách cho phù hợp với thực tiễn của cuộc sống để huy động mọi tiềm năng của nông dân vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Điều 3.- Các Bộ và các cấp chính quyền ở địa phương mời đại diện Hội Nông dân cùng cấp tham gia các kỳ họp bàn về các nội dung có liên quan đến nông dân và mời tham gia với tư cách là thành viên chính thức trong các tổ chức tư vấn (Ban, Hội đồng) có chức năng, nội dung hoạt động gắn với quyền và nghĩa vụ của nông dân.

Điều 4.- Để Hội Nông dân Việt Nam thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các Bộ và các cấp chính quyền ở địa phương có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi trong quá trình kiểm tra; khẩn trương xem xét, giải quyết và trả lời đối với những kiến nghị của Hội Nông dân theo đúng quy định của pháp luật.

Khi thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và việc thực hiện các chính sách chế độ liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của nông dân, các Bộ và các cấp chính quyền ở địa phương cần mời đại diện của Hội Nông dân tham gia.

Điều 5.- Các Bộ và các cấp chính quyền ở địa phương có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế phối hợp, kinh phí hoạt động, phương tiện làm việc cho các cấp Hội Nông dân Việt Nam theo các chế độ hiện hành để Hội tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

Điều 6.- Chính quyền các cấp ở địa phương có kế hoạch làm việc định kỳ (6 tháng 1 lần) với Hội Nông dân cùng cấp để bàn chương trình phối hợp hoạt động và giải quyết những vấn đề bức xúc của phong trào nông dân đặt ra. Khi có việc đột xuất, chính quyền và Hội Nông dân cùng cấp kịp thời phối hợp để xử lý.

Điều 7.- Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các cấp có trách nhiệm cùng với Hội Nông dân cùng cấp cụ thể hóa chương trình phối hợp nhằm đạt hiệu quả thiết thực.

Điều 8.- Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp và định kỳ báo cáo Thủ tướng về kết quả thi hành Quy định này.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 18/1998/QĐ-TTg ngày 24-1-1998 về việc thành lập Văn phòng Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy theo Quyết định số 686-TTg ngày 25-8-1997 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Thành lập Văn phòng Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy giúp Ủy ban Quốc gia tổ chức triển khai nhiệm vụ và kế hoạch công tác phòng, chống ma túy của Ủy ban. Văn phòng đặt tại Bộ Nội vụ, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2.- Biên chế của Văn phòng Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy chủ yếu là cán bộ, chiến sĩ của Bộ Nội vụ và mỗi Bộ, ngành dưới đây cử một cán bộ cấp vụ hoặc tương đương làm việc kiêm nhiệm tại Văn phòng Ủy ban: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban Dân tộc và Miền núi, Tổng cục Hải quan, Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng.

Điều 3.- Nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban do Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy quyết định.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
PHAN VĂN KHÀI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 19/1998/QĐ-TTg ngày 24-1-1998 về quản lý và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình quốc gia cũ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 85/CP-m ngày 11-7-1997 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 531-TTg ngày 8-8-1996 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các Chương trình quốc gia;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Giao các Bộ, cơ quan, địa phương có liên quan tiếp tục thực hiện và chuyển dần các mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình quốc gia cũ vào nhiệm vụ thường xuyên hàng năm của các Bộ, ngành từ năm 1998 như sau:

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục tổ chức thực hiện các dự án đang làm thuộc các Chương trình 327, Chương trình 773 và nghiên cứu chuyển dần các nhiệm vụ này vào kế hoạch hàng năm của Bộ.

2. Bộ Thủy sản tiếp tục tổ chức thực hiện các dự án đang làm về nuôi trồng thủy sản của Chương trình 773 và nghiên cứu chuyển dần các nhiệm vụ này vào kế hoạch hàng năm của Bộ.

3. Đài Truyền hình Việt Nam phối hợp với Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình Phù sóng truyền hình và nghiên cứu chuyển dần vào kế hoạch hàng năm của Đài và các địa phương.

4. Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam phối hợp với Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình Phù sóng phát thanh và nghiên cứu chuyển dần vào kế hoạch hàng năm của Đài và các địa phương.

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình Giáo dục - Đào tạo và sắp xếp chuyển dần các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình này vào kế hoạch hàng năm của Bộ, địa phương.

6. Bộ Văn hóa - Thông tin tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình Văn hóa và sắp xếp chuyển dần vào kế hoạch hàng năm của Bộ, địa